

Số: 484/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 429/2021/TLST- HNGĐ ngày 18/10/2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1985.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Sỹ S**, sinh năm 1985.

Đều có hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn H, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/10/2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Nguyễn Thị Ng** và anh **Nguyễn Sỹ S**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Chị Ng, anh S có 02 con chung là cháu **Nguyễn Sỹ H**, sinh ngày 27/10/2014 và cháu **Nguyễn Sỹ T**, sinh ngày 27/11/2017.

Sau ly hôn, chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ng là 2.5000.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi từng con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Ng, anh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Ng chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **45591** ngày 18/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Xác nhận chị Ng đã nộp đủ án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Thẩm phán**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

**Phạm Thị Thu Huyền**

